

Trước yêu cầu quản lý nền kinh tế một cách hiệu quả, việc sử dụng các công cụ kinh tế thích hợp là một yêu cầu bức bách nhằm đảm bảo cho sự ổn định và phát triển bền vững nền kinh tế phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Do đó, kỳ họp thứ 11 Quốc hội khóa 9 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 10.05.1997 đã thông qua Luật thuế giá trị gia tăng (GTGT). Luật này có hiệu lực thi hành từ 01.01.1999, thay thế cho Luật thuế doanh thu hiện hành. Đây là một sắc thuế tiên tiến được áp dụng tại hơn 100 nước trên thế giới. Do thuế GTGT chỉ đánh trên giá trị tăng thêm của hàng hóa nên nó tương đối chính xác và hợp lý hơn nhiều loại thuế khác, tránh được tình trạng thuế chồng thuế; đồng thời, nó còn khuyến khích hoạt động xuất khẩu và đầu tư nên có tác dụng tích cực thúc đẩy nền kinh tế phát triển.

Tuy nhiên còn nhiều vấn đề cần được thống nhất từ các bộ, sở ngành có liên quan cho đến các doanh nghiệp sao cho khi bắt đầu áp dụng loại thuế này không gây biến động làm ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình kinh tế xã hội của đất nước. Một trong những vấn đề đang tranh luận gây nhiều chú ý đó là việc xử lý hàng hóa tồn kho trước ngày 01.01.1999 - ngày thuế GTGT có hiệu lực.

Thông thường các đơn vị sản xuất, kinh doanh đều phải dự trữ một số lượng hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu nhằm bảo đảm hoạt động sản xuất, kinh doanh tiến hành một cách bình thường. Tuy nhiên, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT quy định các mặt hàng không có

- Thuế GTGT đầu ra : $200.000 \times 10\% = 20.000đ$
- Thuế GTGT đầu vào : $180.000 \times 10\% = 18.000đ$
- Thuế GTGT phải nộp : $20.000 - 18.000 = 2.000đ$

Nếu tính như trên thì số thuế GTGT phải nộp sẽ giảm so với thuế doanh thu hiện hành với điều kiện thuế GTGT đầu vào phải được thể hiện trên hóa đơn GTGT. Như vậy, những hàng hóa tồn kho trước ngày 01.01.1999 do không có hóa đơn GTGT nên không được khấu trừ phần thuế đầu vào và phần thuế GTGT phải nộp sẽ bằng thuế GTGT đầu ra = 20.000đ.

Đây là vấn đề đang được các nhà doanh nghiệp lên tiếng mong được giải quyết. Nếu không có biện pháp xử lý một cách linh hoạt, kịp thời phù hợp với tình hình thực tế sẽ gây ra thiệt hại đáng kể đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị ở nhiều ngành kinh tế. Vì thời điểm bắt đầu áp dụng Luật thuế GTGT vào dịp Tết Dương lịch, Tết cổ truyền nên việc dự trữ hàng hóa, nguyên vật liệu phục vụ cho quá trình sản xuất, kinh doanh là vấn đề tất yếu. Trong tình hình đó, đối với vấn đề này, chúng tôi đề xuất một số cách giải quyết sau :

* Cách thứ nhất : tạm thời chỉ áp dụng tính thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp trên GTGT

Luật thuế GTGT quy định có hai cách tính thuế GTGT : phương pháp khấu trừ thuế và phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng của hàng hóa. Do chưa có đầy đủ các điều kiện để xác định được số thuế khấu trừ nên ngay thời điểm 01.01.1999 tạm thời chỉ cho áp dụng tính thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp trên giá trị

**MỘT SỐ
Ý KIẾN
VỀ**

VIỆC ÁP DỤNG THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

TẠ THỊ LAN ANH

hóa đơn GTGT thể hiện phần thuế đầu vào sẽ không được khấu trừ thuế. Điều này cũng tương đương với việc các hàng hóa tồn kho trước ngày 01.01.1999 không có hóa đơn GTGT nên không được khấu trừ thuế đầu vào. Như vậy sẽ dẫn đến số thuế GTGT phải nộp cao gấp nhiều lần so với số thuế doanh thu hiện hành.

Ví dụ : một hàng hóa thông thường có giá bán 200.000đ, giá vốn là 180.000đ; khoản thuế doanh thu phải nộp là $200.000 \times 2\% = 4.000đ$. Trong khi đó, nếu nộp thuế GTGT thì :



gia tăng của hàng hóa nhưng vẫn cho lưu hành hóa đơn GTGT trong quá trình sản xuất, lưu thông. Sau một thời gian (có thể là 1 năm - đến 01.01.2000) sẽ cho áp dụng tính thuế GTGT theo cả 2 phương pháp. Điều này tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có thời gian làm quen và sử dụng hóa đơn GTGT trong việc mua, bán hàng hoá, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết thực hiện khấu trừ thuế vào thời điểm đã định. Nhờ vậy, giải quyết được tình trạng không xác định được thuế GTGT đầu vào để khấu trừ đối với các hàng hoá tồn kho trước thời điểm bắt đầu áp dụng thuế GTGT (01.01.1999) do không có hóa đơn GTGT. Áp dụng cách này sẽ hạn chế được chênh lệch số thuế GTGT phải nộp theo 2 phương pháp tính thuế: phương pháp khấu trừ thuế và phương pháp tính thuế trực tiếp trên GTGT.

Vẫn lấy ví dụ trên, nếu tính thuế theo phương pháp trực tiếp ta có:

$$\text{GTGT} = 200.000\text{đ} - 180.000 = 20.000\text{đ}$$

(giá bán) (giá vốn)

$$\begin{aligned} \text{Thuế GTGT phải nộp} &= \text{GTGT} \times \text{Thuế suất} \\ &= 20.000 \times 10\% = 2.000\text{đ} \end{aligned}$$

* Cách thứ hai: mở rộng đối tượng được xét giảm thuế GTGT.

Theo Luật thuế GTGT chỉ các cơ sở, đơn vị, doanh nghiệp thuộc các ngành sản xuất, xây dựng, vận tải mới là đối tượng được xét giảm thuế GTGT. Trong khi hàng hóa tồn kho ở các đơn vị kinh doanh thương nghiệp thường chiếm tỷ trọng đáng kể trong tổng số hàng hóa tồn kho của các ngành. Như vậy, để nghị nên mở rộng thêm đối với các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động kinh doanh thương nghiệp với số lượng hàng hóa tồn kho lớn, hợp lý và khi tính số thuế GTGT phải nộp chênh lệch quá lớn so với nộp thuế doanh thu hiện hành. Cách này cũng phù hợp với công tác sắp xếp, phân cấp lại việc quản lý đối tượng nộp thuế của Bộ Tài chính - Tổng cục thuế đang chuẩn bị thực hiện.

+ Trước đây việc phân cấp quản lý được thực hiện như sau:

- Cục thuế (thành phố, tỉnh) quản lý các doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố, tỉnh, trung ương thuộc; các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động theo Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; các văn phòng đại diện của công ty nước ngoài... thuộc tất cả các ngành nghề đóng trên địa bàn thành phố, tỉnh.

- Chi cục thuế (quận, huyện): Quản lý các đối tượng nộp thuế là các hộ sản xuất, kinh doanh cá thể; các công ty TNHH; công ty cổ phần; doanh nghiệp tư nhân; doanh nghiệp nhà nước thuộc quận, huyện; các cửa hàng, chi nhánh thuộc DNNN; công ty TNHH, công ty cổ phần; doanh nghiệp tư nhân đóng ở địa phương khác; hợp tác xã; tổ hợp tác... thuộc tất cả các ngành nghề đóng trên địa bàn quận, huyện.

+ Hiện nay, theo quy định mới việc phân cấp quản lý được quy định như sau:

- Cục thuế (thành phố, tỉnh) quản lý tất cả các đối tượng tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và các doanh nghiệp nhà nước, công ty TNHH, công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng bạc, đá quý là các đối tượng tính thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp trên GTGT.

- Chi cục thuế (quận, huyện) quản lý tất cả các hộ cá thể trên địa bàn thuộc đối tượng tính thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp trên GTGT.

Như vậy, theo Thông tư đã quy định ở các tỉnh, thành phố chỉ có cục thuế là cấp có thẩm quyền xét giảm thuế. Việc phân cấp lại quản lý đối với đối tượng nộp thuế theo tình hình mới sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình quản lý thu thuế và xét giảm thuế theo luật định. Việc xét giảm thuế sẽ được thực hiện như Thông tư đã quy định.

* Cách thứ ba: Khấu trừ một phần thuế doanh thu nằm trong giá hàng hoá.

Một hàng hoá nào đó khi đến tay người tiêu dùng thì trong giá bán của nó đã có thuế doanh thu, qua ít nhất một lần chịu thuế. Để áp dụng cách này, các doanh nghiệp cần phải có đầy đủ chứng từ, hóa đơn hợp lệ của các hàng hoá, nguyên vật liệu tồn kho trước ngày 01.01.1999 làm cơ sở tính thuế. Số thuế đầu vào được khấu trừ sẽ là một phần thuế doanh thu nằm trong giá mua của hàng hoá, nguyên, vật liệu. Cách tính như sau:

$$\text{Số thuế đầu vào được khấu trừ} = \text{Giá bán của hàng hóa} \times \text{Thuế suất thuế doanh thu của mặt hàng đó}$$

Trở lại ví dụ trên, số thuế GTGT được khấu tương đương số thuế doanh thu tính trên giá bán của hàng hóa đó là 4.000đ

$$\text{Số thuế GTGT phải nộp sẽ là } 20.000\text{đ} - 4.000\text{đ} = 16.000\text{đ}$$

Mặc dù số thuế được khấu trừ tương đối nhỏ (do chỉ khấu trừ một lần thuế doanh thu) nhưng cách này nhằm tạo điều kiện cho các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường. Nó cũng làm giảm bớt chênh lệch về số thuế phải nộp của doanh nghiệp khi sử dụng hoặc tiêu thụ hàng hóa, nguyên vật liệu tồn kho trước ngày 01.01.1999 (do không có hóa đơn GTGT) vào quá trình sản xuất hoặc kinh doanh. Tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thì mọi khoản thuế đầu vào phát sinh trong kỳ nào sẽ được khấu trừ hết trong kỳ đó. Vậy vấn đề đặt ra là việc tính khấu trừ thuế theo cách này sẽ được tính ngay từ đầu năm hay tính tương ứng trên số hàng hoá, nguyên vật liệu được bán, sử dụng phát sinh trong mỗi kỳ tính thuế. Tốt hơn thì việc khấu trừ nên được thực hiện đối với các hàng hoá, nguyên vật liệu được bán, sử dụng trong từng kỳ tính thuế. Điều này sẽ tránh được tình trạng ngay khi áp dụng thuế GTGT Nhà nước phải chuẩn bị một khoản ngân sách lớn để phục vụ cho công tác hoàn thuế cũng như hạn chế các đơn vị, doanh nghiệp sợ tăng giá hàng hoá dự trữ quá mức cần thiết rồi lại được hoàn thuế.

Trên đây là một số cách xử lý liên quan đến hàng hóa tồn kho trước ngày 01.01.1999 nhằm không gây biến động lớn đến quá trình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp khi áp dụng thuế GTGT.

Chúng ta có thể áp dụng một trong các cách xử lý trên đây liên quan đến hàng hóa tồn kho trước ngày 01.01.1999 trong quá trình áp dụng thuế GTGT nhằm không gây biến động đến quá trình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp ■

